

Số: 1052/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”, mã số: KX.01/16-20**

**BỘ TRƯỞNG**

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BKHCN ngày 12/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định tổ chức quản lý các Chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-BKHCN ngày 05/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-BKHCN ngày 25/3/2016 về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”, mã số: KX.01/16-20;

Căn cứ các Quyết định số 530/QĐ-BKHCN ngày 16/3/2016, Quyết định số 815/QĐ-BKHCN ngày 11/4/2016, Quyết định số 822/QĐ-BKHCN ngày 11/4/2016, Quyết định số 823/QĐ-BKHCN ngày 11/4/2016 về việc thành lập Hội



đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN năm 2016 thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia, mã số KX.01/16-20;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”, mã số: KX.01/16-20;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp và Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và Tự nhiên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục mười một (11) nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”, mã số: KX.01/16-20, thực hiện trong kế hoạch năm 2016.

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Giao Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước phối hợp với Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng tuyển chọn và Tổ thẩm định kinh phí các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTH.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Phạm Công Tạc**





Phụ lục

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2016 – 2020: “NGHIÊN CỨU NHỮNG VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU VỀ KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI”, MÃ SỐ KX.01/16-20**

*(Kèm theo Quyết định số 1052/QĐ-BKHCN ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng Mục tiêu  | Yêu cầu đối với kết quả  | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|---|--|--|-------------------------------|---------|
| 1  | Nghiên cứu và đề xuất giải pháp kiểm soát chuyển giá đối với doanh nghiệp ở Việt Nam. | <p>1. Nghiên cứu cơ sở lý luận về chuyển giá, kiểm soát chuyển giá đối với doanh nghiệp.</p> <p>2. Kinh nghiệm quốc tế về chuyển giá, kiểm soát chuyển giá đối với các doanh nghiệp; Bài học cho Việt Nam.</p> <p>3. Đánh giá thực trạng mức độ chuyển giá và kiểm soát chuyển giá đối với doanh nghiệp ở Việt Nam thời gian qua.</p> <p>4. Đề xuất quan điểm, giải pháp nhằm kiểm soát và hạn chế chuyển giá đối với doanh nghiệp ở Việt Nam.</p> | <p><i>1. Yêu cầu với nội dung của sản phẩm:</i></p> <p>1.1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện của đề tài đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Các vấn đề lý luận về chuyển giá, kiểm soát chuyển giá, các phương pháp xác định chuyển giá, các tiêu chí đo lường mức độ chuyển giá;</li><li>- Kinh nghiệm quốc tế của các nước về chuyển giá và kiểm soát chuyển giá; Bài học cho Việt Nam;</li><li>- Đánh giá mức độ chuyển giá, thực trạng các biện pháp chuyển giá, làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến chuyển giá và kiểm soát chuyển giá.</li></ul> <p>1.2. Các báo cáo kiến nghị cụ thể (gửi bộ, ngành có liên quan): Đề xuất giải pháp có tính khả thi kiểm soát chuyển giá và hạn chế chuyển giá của các doanh nghiệp ở Việt Nam đến năm 2020 và các năm tiếp theo, các điều kiện thực hiện.</p> <p><i>2. Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> | Tuyển chọn                    |         |



| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng Mục tiêu   | Yêu cầu đối với kết quả   | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|---|---|---|-------------------------------|---------|
|    |   |   | <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i><br/>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p>  |                               |         |
| 2  | Các rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam thời kỳ đổi mới và giải pháp khắc phục. | <p>1. Nghiên cứu cơ sở lý luận về các rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội. Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam.</p> <p>2. Nhận diện rõ các loại rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 30 năm đổi mới.</p> <p>3. Xác định các quan điểm và giải pháp để khắc phục rào cản.</p> | <p>1. <i>Yêu cầu với nội dung của sản phẩm:</i><br/>1.1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện của đề tài đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau:<br/>- Làm rõ cơ sở lý luận, các tiêu chí xác định rào cản, phân loại rào cản về thể chế kinh tế;<br/>- Xác định rõ từng loại rào cản và mức độ tác động của các loại rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 30 năm đổi mới;<br/>- Xác định rõ các quan điểm và các giải pháp đột phá để khắc phục rào cản.</p> <p>1.2. Các báo cáo kiến nghị cụ thể (gửi bộ, ngành có liên quan): Đề xuất các giải pháp đột phá để khắc phục rào cản.</p> <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i><br/>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i><br/>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào</p> | Tuyển chọn                    |         |



| TT | Tên nhiệm vụ   | Định hướng Mục tiêu   | Yêu cầu đối với kết quả   | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|--|---|---|-------------------------------|---------|
|    |  |   | tạo sau đại học.  |                               |         |
| 3  | Luận cứ khoa học cho sự hình thành và phát triển các khu kinh tế xuyên biên giới ở Việt Nam. | <p>1. Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của việc hình thành và phát triển các khu kinh tế xuyên biên giới. Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam.</p> <p>2. Phân tích và đánh giá thực trạng xây dựng các khu kinh tế cửa khẩu và khu kinh tế xuyên biên giới ở Việt Nam.</p> <p>3. Đề xuất mô hình khu kinh tế xuyên biên giới ở Việt Nam.</p> | <p><i>1. Yêu cầu với nội dung của sản phẩm:</i></p> <p>1.1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện của đề tài đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của khu kinh tế xuyên biên giới; kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam;</li> <li>- Đánh giá thực trạng các khu kinh tế cửa khẩu và khu kinh tế xuyên biên giới thí điểm ở Việt Nam về sự hình thành, phát triển và cơ chế, chính sách. Chỉ rõ những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân;</li> <li>- Đề xuất các cơ chế, chính sách và mô hình phù hợp để hình thành và phát triển khu kinh tế xuyên biên giới.</li> </ul> <p>1.2. Các báo cáo kiến nghị cụ thể (gửi bộ, ngành có liên quan): Đề xuất các cơ chế, chính sách và mô hình phù hợp để hình thành và phát triển khu kinh tế xuyên biên giới.</p> <p><i>2. Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p><i>3. Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i></p> <p>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p> | Tuyển chọn                    |         |



| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng Mục tiêu   | Yêu cầu đối với kết quả   | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|---|---|---|-------------------------------|---------|
| 4  | Nghiên cứu hoàn thiện công cụ kinh tế nhằm thúc đẩy quá trình chuyển dịch đất đai đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững ở Việt Nam. | <p>1. Xác định được hệ thống công cụ kinh tế trong quản lý và sử dụng đất đai ở Việt Nam.</p> <p>2. Đánh giá thực trạng sử dụng công cụ kinh tế trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, thực trạng tác động của công cụ kinh tế đến chuyển dịch đất đai.</p> <p>3. Đề xuất được bộ công cụ kinh tế hoàn thiện phục vụ chuyển dịch đất đai ở Việt Nam.</p> | <p>1. Báo cáo về hệ thống các công cụ kinh tế trong quản lý và sử dụng đất đai ở Việt Nam;</p> <p>2. Báo cáo đánh giá thực trạng và hiệu quả sử dụng công cụ kinh tế trong công tác quản lý nhà nước về đất đai;</p> <p>3. Báo cáo đánh giá tác động của công cụ kinh tế đến chuyển dịch đất đai;</p> <p>4. Đề xuất bộ công cụ kinh tế hoàn thiện trong quản lý, điều tiết các chuyển dịch đất đai;</p> <p>5. Đề xuất khung pháp lý về công cụ kinh tế trong quản lý, điều tiết các chuyển dịch đất đai;</p> <p>6. Đề xuất giải pháp sử dụng hiệu quả công cụ kinh tế trong quản lý và chuyển dịch đất đai;</p> <p>7. Các bài báo trong nước và quốc tế;</p> <p>8. Góp phần đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ theo nội dung liên quan.</p> | Tuyển chọn                    |         |
| 5  | Quyền tự do liên kết và thiết chế đại diện trong quan hệ lao động ở Việt Nam trong  | <p>1. Cơ sở lý luận và thực tiễn về cơ chế thực hiện quyền tự do liên kết và thiết chế đại diện trong quan hệ lao động theo yêu cầu của Hiệp định TPP.</p> <p>2. Những cơ hội và thách</p>  | <p><i>1. Yêu cầu đối với nội dung sản phẩm</i></p> <p>1.1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện của đề tài đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau:</p> <p>- Làm rõ bản chất, cơ sở chính trị, pháp lý, cơ sở xã hội, cơ chế thực hiện quyền tự do liên kết và thiết chế đại diện trong quan hệ lao động theo yêu cầu của Hiệp định TPP;</p>   | Tuyển chọn                    |         |



| TT | Tên nhiệm vụ   | Định hướng Mục tiêu  | Yêu cầu đối với kết quả  | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|--|--|--|-------------------------------|---------|
|    | điều kiện thực hiện Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP). | thức trong việc đảm bảo quyền tự do liên kết và thiết chế đại diện trong quan hệ lao động theo yêu cầu của Hiệp định TPP.<br>3. Các giải pháp về chính sách, mô hình thiết chế và thực thi quyền tự do liên kết và thiết chế đại diện trong quan hệ lao động theo yêu cầu của Hiệp định TPP một cách có lợi nhất cho Việt Nam. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ những yêu cầu cơ bản do Hiệp định TPP đặt ra đối với việc hoạch định chính sách, pháp luật đảm bảo quyền tự do liên kết và thiết chế đại diện trong quan hệ lao động;</li> <li>- Làm rõ giá trị phổ biến, giá trị đặc thù và những điều kiện đảm bảo quyền tự do liên kết và thiết chế đại diện trong quan hệ lao động ở Việt Nam; đánh giá tính tương thích và khác biệt giữa đảm bảo quyền tự do liên kết và thiết chế đại diện trong quan hệ lao động với mô hình chính trị truyền thống của Việt Nam;</li> <li>- Đánh giá thực trạng chính sách và thực tiễn thực thi về cơ chế đại diện trong quan hệ lao động ở Việt Nam;</li> <li>- Nhận diện những khó khăn và thuận lợi, thách thức và cơ hội đối với quản lý nhà nước và tổ chức Công đoàn trong việc đảm bảo quyền tự do liên kết và thiết chế đại diện trong quan hệ lao động theo yêu cầu của Hiệp định TPP.</li> </ul> <p>1.2. Các báo cáo kiến nghị cụ thể (gửi bộ, ngành có liên quan): Đề xuất các giải pháp về chính sách, pháp luật, mô hình thiết chế đại diện và các điều kiện đảm bảo thực thi quyền tự do liên kết và thiết chế đại diện trong quan hệ lao động để thực hiện các cam kết của Việt Nam trong Hiệp định TPP một cách có lợi nhất cho Việt Nam.</p> <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được</p> |                               |         |



| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng Mục tiêu  | Yêu cầu đối với kết quả  | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|---|--|--|-------------------------------|---------|
|    |   |  | <p>địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i><br/>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p>   |                               |         |
| 6  | Dịch chuyển lao động có tay nghề trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN. | <p>1. Thực trạng và dự báo khả năng dịch chuyển lao động có tay nghề tại Việt Nam (bao gồm lao động đến và đi) trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN.</p> <p>2. Cơ hội, thách thức và tác động của sự dịch chuyển lao động có tay nghề đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và người lao động Việt Nam.</p> <p>3. Các giải pháp về chính sách để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập và yêu cầu quản lý.</p> | <p>1. <i>Yêu cầu đối với nội dung sản phẩm</i></p> <p>1.1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện của đề tài đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định khái niệm, đặc điểm của đội ngũ lao động có tay nghề của Việt Nam;</li> <li>- Nhận diện thực trạng và dự báo khả năng dịch chuyển lao động (đến và đi) có tay nghề giữa Việt Nam và các nước ASEAN trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN;</li> <li>- Dự báo dịch chuyển lao động có tay nghề trong quá trình phát triển Cộng đồng Kinh tế ASEAN;</li> <li>- Đánh giá cơ hội và thách thức của sự dịch chuyển lao động có tay nghề đối với người lao động Việt Nam và tác động của quá trình dịch chuyển lao động có tay nghề đối với sự phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam và với người lao động Việt Nam;</li> <li>- Nghiên cứu kinh nghiệm của các nước trong việc hỗ trợ và quản lý dịch chuyển lao động có tay nghề.</li> </ul> <p>1.2. Các báo cáo kiến nghị cụ thể (gửi bộ, ngành có liên</p> | Tuyển chọn                    |         |



| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng Mục tiêu  | Yêu cầu đối với kết quả   | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|---|--|---|-------------------------------|---------|
|    |   |  | <p>quan): Đề xuất các giải pháp về chính sách để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập, phát triển và yêu cầu quản lý.</p> <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i></p> <p>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p>  |                               |         |
| 7  | Chính sách quản lý di động xã hội đối với nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế. | <p>1. Cơ sở lý luận về di động xã hội đối với nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao trong bối cảnh hội nhập quốc tế.</p> <p>2. Các cơ hội và thách thức về quản lý di động xã hội của nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao.</p> <p>3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di động xã hội đối với nguồn nhân</p> | <p>1. <i>Yêu cầu đối với nội dung sản phẩm</i></p> <p>1.1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện của đề tài đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích cơ sở lý luận về di động xã hội của nguồn nhân lực KH&amp;CN chất lượng cao trong bối cảnh hội nhập quốc tế; cơ sở lý luận về hoạch định chính sách quản lý di động xã hội của nguồn nhân lực KH&amp;CN chất lượng cao;</li> <li>- Nhận diện thực trạng, dự báo sự phát triển di động xã hội của nguồn nhân lực KH&amp;CN chất lượng cao Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế;</li> <li>- Nhận diện các rào cản; phân tích, rà soát, đánh giá các chính sách và thực tiễn quản lý di động xã hội của nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao của Việt Nam;</li> </ul> | Tuyển chọn                    |         |



| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng Mục tiêu  | Yêu cầu đối với kết quả  | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|---|--|--|-------------------------------|---------|
|    |   | lực khoa học và công nghệ chất lượng cao của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế.   | <p>- Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về hoạch định và thực thi chính sách quản lý di động xã hội của nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao;</p> <p>1.2. Các báo cáo kiến nghị cụ thể (gửi bộ, ngành có liên quan): Đề xuất giải pháp quản lý di động xã hội của nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế.</p> <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i></p> <p>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p> |                               |         |
| 8* | Nghiên cứu đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Việt Nam trong hội nhập quốc tế. | <p>1. Làm rõ cơ sở khoa học và thực tiễn của việc đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Việt Nam trong hội nhập quốc tế.</p> <p>2. Khảo sát, đánh giá thực trạng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở Việt Nam hiện nay.</p> | <p>1. <i>Yêu cầu với nội dung của sản phẩm:</i></p> <p>1.1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện của đề tài đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở khoa học và thực tiễn của việc đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Việt Nam trong hội nhập quốc tế;</li> <li>- Mô hình và hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở Việt Nam hiện nay;</li> <li>- Kinh nghiệm quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng công chức</li> </ul>  | Tuyển chọn                    |         |



| TT | Tên nhiệm vụ   | Định hướng Mục tiêu  | Yêu cầu đối với kết quả   | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|--|--|---|-------------------------------|---------|
|    |  | 3. Dự báo, đề xuất mô hình, hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Việt Nam trong hội nhập quốc tế.  | <p>nhà nước;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự báo và đề xuất mô hình đổi mới hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Việt Nam trong hội nhập quốc tế.</li> </ul> <p>1.2. Các báo cáo kiến nghị cụ thể (gửi bộ, ngành có liên quan): Đề xuất chính sách và giải pháp đổi mới hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Việt Nam trong hội nhập quốc tế.</p> <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i></p> <p>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p> |                               |         |
| 9  | Ảnh hưởng của cách mạng khoa học và công nghệ đến con người Việt Nam hiện nay. | <p>1. Làm rõ cơ sở lý luận và bài học kinh nghiệm thế giới về tác động của cách mạng khoa học và công nghệ đến con người hiện nay.</p> <p>2. Đánh giá thực trạng tác động của cách mạng khoa học và công nghệ đến con người Việt Nam hiện nay.</p> <p>3. Dự báo xu hướng, hệ</p> | <p>1. <i>Yêu cầu với nội dung của sản phẩm:</i></p> <p>1.1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện của đề tài đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lý luận và bài học kinh nghiệm thực tiễn quốc tế về tác động của cách mạng khoa học và công nghệ đến con người hiện nay;</li> <li>- Cơ chế, phương thức và những yếu tố ảnh hưởng đến tác động của cách mạng khoa học và công nghệ đến con người Việt Nam hiện nay;</li> <li>- Thực trạng tác động của cách mạng khoa học và công</li> </ul>   | Tuyển chọn                    |         |



| TT | Tên nhiệm vụ   | Định hướng Mục tiêu   | Yêu cầu đối với kết quả   | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|--|---|---|-------------------------------|---------|
|    |  | luy, đề xuất giải pháp nhằm vận dụng hiệu quả tác động của cách mạng khoa học và công nghệ đến con người Việt Nam trong thập kỷ tới.  | <p>nghệ đến con người Việt Nam hiện nay.</p> <p>1.2. Các báo cáo kiến nghị cụ thể (gửi bộ, ngành có liên quan):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất và luận chứng các kiến nghị, giải pháp nhằm sử dụng hiệu quả tác động của cách mạng khoa học và công nghệ đến con người Việt Nam trong thập kỷ tới.</li> <li>- Bản kiến nghị về việc phát huy vai trò khoa học và công nghệ, đặc biệt công nghệ số trong xây dựng và phát triển con người Việt Nam; phát huy lợi thế và hạn chế tác hại của khoa học và công nghệ đối với thế hệ trẻ.</li> </ul> <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i></p> <p>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p> |                               |         |
| 10 | Mạng xã hội trong bối cảnh phát triển xã hội thông tin ở Việt Nam. | <p>1. Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn nghiên cứu mạng xã hội trong bối cảnh phát triển xã hội thông tin ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>2. Khảo sát và phân tích thực trạng của mạng xã</p> | <p>1. <i>Yêu cầu với nội dung của sản phẩm:</i></p> <p>1.1. Báo cáo tổng hợp, Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện của đề tài đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lý luận và thực tiễn của nghiên cứu mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay;</li> <li>- Thực trạng mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay (số lượng, loại hình, quy mô, mức độ ảnh hưởng xã hội) và những vấn đề đặt</li> </ul>   | Tuyển chọn                    |         |



| TT | Tên nhiệm vụ   | Định hướng Mục tiêu  | Yêu cầu đối với kết quả   | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|--|--|---|-------------------------------|---------|
|    |  | <p>hội ở Việt Nam và những vấn đề đặt ra.</p> <p>3. Dự báo xu hướng và các yếu tố ảnh hưởng đến mạng xã hội ở Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.</p> <p>4. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả và phát huy vai trò của mạng xã hội trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.</p> | <p>ra;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận diện các tầng lớp xã hội chủ yếu tham gia vào các loại hình mạng xã hội khác nhau;</li> <li>- Xu hướng phát triển mạng xã hội và các yếu tố ảnh hưởng.</li> </ul> <p>1.2. Các báo cáo kiến nghị cụ thể (gửi bộ, ngành có liên quan): Luận chứng cơ sở khoa học về các kiến nghị, giải pháp nâng cao hiệu quả của mạng xã hội trong quá trình hội nhập quốc tế.</p> <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i></p> <p>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p> |                               |         |
| 11 | Những vấn đề lý luận và thực tiễn trong quan hệ giữa các chế định bắt buộc với lối sống ở Việt Nam hiện nay. | 1. Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của việc các chế định bắt buộc (luật pháp, các quy định, quy ước quan phương và phi quan phương) tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống ở Việt Nam hiện nay.  | <p>1. <i>Yêu cầu với nội dung của sản phẩm:</i></p> <p>1.1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện đề tài đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lý luận và thực tiễn của mối quan hệ giữa các chế định bắt buộc với việc điều chỉnh và định hướng lối sống của con người trong xã hội hiện đại;</li> <li>- Phân loại, làm rõ vai trò, cơ chế tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống của từng loại chế định bắt buộc ở Việt Nam</li> </ul>  | Tuyển chọn                    |         |



| TT | Tên nhiệm vụ | Định hướng Mục tiêu  | Yêu cầu đối với kết quả   | Phương thức tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|----|--------------|--|---|-------------------------------|---------|
|    |              | <p>2. Khảo sát, đánh giá thực trạng các chế định bắt buộc tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>3. Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tham gia của các chế định bắt buộc vào việc điều chỉnh, định hướng lối sống ở Việt Nam trong những thập kỷ tới.</p> | <p>hiện nay;</p> <p>- Thực trạng tham gia điều chỉnh, định hướng lối sống của các chế định bắt buộc ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>1.2. Các báo cáo kiến nghị cụ thể (gửi bộ, ngành có liên quan): Luận chứng rõ hệ thống chính sách và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tham gia của các chế định bắt buộc vào việc điều chỉnh, định hướng lối sống ở Việt Nam trong những thập kỷ tới.</p> <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i></p> <p>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p> |                               |         |